

Số: 3090/QĐ-UBND

Phong Thổ, ngày 30 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh ban hành bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Phong Thổ;

Căn cứ Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 26/7/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Phong Thổ;

Căn cứ Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 67/2024/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của UBND tỉnh về việc quy định mức tỷ lệ phần trăm để tính đơn giá thuê đất, thuê đất xây dựng công trình ngầm, thuê đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 2811a/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND huyện Phong Thổ về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Mường So, huyện Phong Thổ đến năm 2030;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phong Thổ tại Tờ trình số 619/TTr-TNMT ngày 24/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Cho phép ông Lương Hoài Sơn, địa chỉ thường trú: Bản Tả Làn Than, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu được chuyển mục đích sử dụng 476,3 m² đất bằng trồng cây hàng năm khác thuộc thửa đất số 204, tờ bản đồ địa chính số 60 xã Mường So sang mục đích đất cơ sở sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích là cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo tờ trích lục bản đồ địa chính thửa đất số 204 tờ bản đồ địa chính số 60 xã Mường So, do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai lập ngày 18/12/2024.

Thời hạn sử dụng đất: 50 năm.

Giá đất tính tiền thuê đất phải nộp là: $0,8\% \times 170.000 \text{đồng/m}^2 = 1.360 \text{đồng/m}^2$ theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không.

2. Cho phép ông Lương Hoài Sơn, địa chỉ thường trú: Bản Tả Làn Than, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu được chuyển mục đích sử dụng 474,5 m² đất bằng trồng cây hàng năm khác thuộc thửa đất số 207 tờ bản đồ địa chính số 60 xã Mường So sang mục đích đất cơ sở sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích là cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo tờ trích lục bản đồ địa chính thửa đất số 207, tờ bản đồ địa chính số 60, xã Mường So, do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Phong Thổ lập ngày 18/12/2024.

Thời hạn sử dụng đất: 50 năm.

Giá đất tính tiền thuê đất phải nộp là: $0,8\% \times 1700.000 \text{đồng/m}^2 = 1.360 \text{đồng/m}^2$ theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không.

Điều 2. Giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện

- Chuyển thông tin địa chính thửa đất để Chi Cục thuế khu vực Phong Thổ
- Sìn Hồ xác định tiền sử dụng đất phải nộp, phí và lệ phí theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện để trả cho người sử dụng đất.

- Chủ trì, phối hợp với UBND xã Mường So và các cơ quan, đơn vị có liên quan xác định mốc giới và bàn giao đất trên thực địa cho người sử dụng đất.

2. Chi Cục thuế khu vực Phong Thổ - Sìn Hồ

- Xác định tiền sử dụng đất phải nộp, ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng đất gửi cho người sử dụng đất.

- Xác nhận hoàn thành việc nộp tiền sử dụng đất, gửi Thông báo kết quả cho Phòng Tài nguyên và Môi trường.

3. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai

- Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.

- Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Mường So và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện bàn giao đất trên thực địa cho người sử dụng đất.

4. UBND xã Mường So

Phối hợp với các cơ quan liên quan bàn giao đất trên thực địa cho người sử dụng đất; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất đúng mục đích, kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm về đất đai, môi trường của người sử dụng đất theo quy định (nếu có).

5. Người sử dụng đất (ông Lương Hoài Sơn)

Nộp tiền sử dụng đất theo Thông báo của Chi Cục thuế khu vực Phong Thổ - Sìn Hồ, sử dụng đất đúng ranh giới, mục đích.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Chi Cục trưởng Chi Cục thuế khu vực Phong Thổ - Sìn Hồ, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện, Chủ tịch UBND xã Mường So, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND huyện: U3;
- TTTĐT huyện (để đăng tải);
- Lưu: VT, C1, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trịnh Văn Đoàn

